| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN VẠN NINH**<br>**TỈNH KHÁNH HÒA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 23/2024/QĐST-HNGĐ | *Vạn Ninh, ngày 02 tháng 4 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 78/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2024 về việc "Ly hôn", giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Lê Văn T - sinh năm: 1983.

Trú tại: Thôn P2, xã V, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Thanh H - sinh năm: 1987.

Trú tại: Thôn P2, xã V, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2024;

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và H giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị Thanh H.

**2**. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:

Ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị Thanh H đều thống nhất giao ông T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 01 (một) con chung Lê Phúc Tr – sinh ngày 16/3/2013 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và giao cho bà H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 01 (một) con chung Lê Phúc

Bảo Th – sinh ngày 12/02/2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Không ai cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

Ông T, bà H được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết ông T, bà H có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị Thanh H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị Thanh H đều xác nhận không có nợ chung.

- Về án phí: Ông Lê Văn T tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006890 ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V. Ông T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THADS huyện Vạn Ninh;
- UBND xã V, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hoà (Giấy chứng nhận kết hôn số ../2013, quyển số 01/2013, ngày 14/01/2013);
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VT, AV.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Phan Thanh Tùng**